

PHÒNG GD – ĐT QUẬN ĐÓNG ĐA
TRƯỜNG THCS HUY VĂN

NỘI DUNG ÔN TẬP - MÔN HÓA 9
TUẦN 6

Câu 1. Dãy gồm các chất đều tác dụng với canxi oxit (vôi sống) là

- A. CO_2 , NaOH , H_2O .
B. SO_3 , $\text{Ba}(\text{OH})_2$, H_2O .
C. SO_2 , HCl , H_2O .
D. K_2O , KOH , H_2O .

Câu 2. Dãy gồm các chất đều tác dụng với lưu huỳnh đioxit (khí sunfurơ) là

- A. CO_2 , Na_2O , H_2O .
B. N_2O_5 , NaOH , H_2O .
C. K_2O , KOH , H_2O .
D. Na_2O , $\text{Mg}(\text{OH})_2$, H_2O .

Câu 3. Dãy gồm các chất đều tác dụng với axit clohidric là

- A. CaO , Cu , $\text{Mg}(\text{OH})_2$.
B. CuO , Fe , $\text{Fe}(\text{OH})_2$.
C. P_2O_5 , Zn , $\text{Ca}(\text{OH})_2$.
D. BaO , KOH , Ag .

Câu 4. Dãy chất gồm các oxit bazơ

- A. CuO , MgO , CaO .
B. CaO , MgO , N_2O_5 .
C. CaO , CO_2 , K_2O .
D. K_2O , FeO , P_2O_5 .

Câu 5. Dãy gồm các kim loại tác dụng được với dung dịch H_2SO_4 loãng là

- A. Fe , Cu , Mg .
B. Zn , Fe , Cu .
C. Zn , Fe , Al .
D. Fe , Zn , Ag .

Câu 6. Cho 5,6 g sắt tác dụng với dung dịch axit clohidric dư, sau phản ứng thể tích khí H_2 thu được (ở đktc) là

- A. 1,12 lít. B. 2,24 lít. C. 11,2 lít. D. 22,4 lít.

Câu 7. Dãy các chất làm giấy quỳ tím chuyển sang màu đỏ là

- A. HCl , H_2O , HNO_3 .
B. NaOH , KOH , $\text{Cu}(\text{OH})_2$.
C. H_2SO_4 , HCl , H_3PO_4 .
D. KOH , $\text{Ba}(\text{OH})_2$, NaOH .

Câu 8. Dùng quì tím để phân biệt được cặp chất nào sau đây?

- A. Dung dịch HCl và dung dịch KOH .
B. Dung dịch HCl và dung dịch H_2SO_4 .
C. Dung dịch Na_2SO_4 và dung dịch NaCl .
D. Dung dịch NaOH và dung dịch KOH .

Câu 9. Nhóm chất tác dụng với dung dịch HCl và với dung dịch H_2SO_4 loãng là

- A. CuO , BaCl_2 , ZnO .
B. CuO , Zn , $\text{Zn}(\text{OH})_2$.
C. CuO , BaCl_2 , Zn .
D. BaCl_2 , Zn , ZnO .

Câu 10. Thuốc thử nào dùng để nhận biết ba dung dịch HCl , NaOH , H_2SO_4 đựng trong ba lọ khác nhau đã mất nhãn?

- A. Chỉ dùng dung dịch AgNO_3 .
B. Chỉ dùng dung dịch BaCl_2 .
C. Dùng quì tím và dung dịch BaCl_2 .
D. Chỉ dùng quỳ tím.

Câu 11. Cho 2 gam MgO tác dụng vừa đủ với 200 ml dung dịch HCl a (mol/lit), giá trị của a (mol/lit) là

- A. 0,05(mol/lit). B. 0,1(mol/lit). C. 0,5(mol/lit). D. 0,01(mol/lit).

Câu 12. Cặp chất tác dụng với nhau sẽ tạo ra khí cacbon đioxit là

- A. CaSO_3 và HCl .
B. Na_2SO_3 và H_2SO_4 .
C. Na_2CO_3 và KOH .
D. K_2CO_3 và HNO_3 .

Câu 13. Oxit của một nguyên tố hóa trị (II) chứa 20% oxi về khối lượng. Nguyên tố đó là

- A. Cu. B. Mg. C. Fe. D. Zn.

- Câu 14.** Hoà tan hết 6 gam một kim loại hoá trị II bằng dung dịch H_2SO_4 loãng được 3,36 lít H_2 (đktc). Kim loại là
A. Zn. **B.** Mg. **C.** Fe. **D.** Ca.
- Câu 15.** Hòa tan hết 8,1 gam ZnO vào dung dịch HCl 14,6%. Khối lượng dung dịch HCl đã dùng là
A. 50 gam. **B.** 40 gam. **C.** 60 gam. **D.** 73 gam.
- Câu 16.** Cho 3,36 lít CO_2 (đktc) tác dụng với dung dịch $Ca(OH)_2$ dư. Khối lượng chất kết tủa thu được là
A. 10 gam. **B.** 5 gam. **C.** 15 gam. **D.** 10 gam.
- Câu 17.** Cho 39,4 gam $BaCO_3$ tác dụng với một lượng vừa đủ dung dịch HCl 2M. Thể tích dung dịch HCl đã dùng là
A. 200 ml. **B.** 300ml. **C.** 400ml. **D.** 100ml.
- Câu 18.** Cho 9,6 gam hỗn hợp hai kim loại Mg, Ag vào dung dịch H_2SO_4 loãng dư, người ta thu được 2,24 lít khí (đktc). Thành phần phân trăm theo khối lượng mỗi kim loại trong hỗn hợp ban đầu theo thứ tự trên là
A. 61% và 39%. **B.** 63% và 37%.
C. 20% và 80%. **D.** 25% và 75%.
- Câu 19.** Dãy các kim loại đều tác dụng với dung dịch axit clohiđric là
A. Al, Cu, Zn, Fe. **B.** Al, Fe, Mg, Ag.
C. Al, Fe, Mg, Cu. **D.** Al, Fe, Mg, Zn.
- Câu 20.** Cho 4,8 gam kim loại magie tác dụng vừa đủ với dung dịch axit sunfuric. Thể tích khí Hiđro thu được ở đktc là
A. 44,8 lít. **B.** 4,48 lít. **C.** 2,24 lít. **D.** 22,4 lít.
- Câu 21.** Nước vôi trong là dung dịch
A. $CaCO_3$. **B.** $Ca(OH)_2$. **C.** CaO . **D.** $CaCl_2$.
- Câu 22.** Nguyên liệu dùng để sản xuất axit sunfuric là
A. quặng pirit. **B.** quặng boxit. **C.** quặng hematit. **D.** quặng manhetit.
- Câu 23.** Dao, cuốc, xêng được làm bằng thép sẽ ít bị gỉ nếu
A. ngâm trong nước muối một thời gian. **B.** để trong tự nhiên.
C. rửa sạch, lau khô. **D.** ngâm trong nước tự nhiên lâu ngày.
- Câu 24.** Dung dịch nào sau đây làm quỳ tím chuyển sang màu đỏ?
A. HCl. **B.** NaOH. **C.** NaCl. **D.** K_2SO_4 .
- Câu 25.** Trong phòng thí nghiệm, clo được điều chế bằng cách
A. đun nhẹ dung dịch HCl đậm đặc với MnO_2 . **B.** điện phân NaCl nóng chảy.
C. nhiệt phân NaCl ở nhiệt độ cao. **D.** đun nóng NaCl với H_2SO_4 đậm đặc.

Biết NTK của: $Zn = 65$, $O = 16$, $S = 32$, $H = 1$, $Cl = 35,5$, $Fe = 56$, $Mg = 24$, $Cu = 64$,
 $Ca = 40$, $C = 40$, $Ba = 137$, $Ag = 108$.

-----Hết-----